

Số: ~~67~~158 /CT-TTHT
V/v hóa đơn chứng từ đối với
bán hàng qua website

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Công ty VTC Công nghệ và Nội dung số (VTC intercom)
(Đ/c: Số 23, Phố Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- MST: 0100110006-028)

Trả lời công văn số 366/ITC-TCKH ngày 16/5/2018, công văn số 495/ITC-TCKH ngày 26/7/2018 kèm hồ sơ bổ sung của Công ty VTC Công nghệ và Nội dung số (sau đây gọi là Công ty) hỏi về hóa đơn, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 7, Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định như sau:

“... Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).

...Trường hợp khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ từ 200.000 đồng trở lên mỗi lần, người mua không lấy hóa đơn hoặc không cung cấp tên địa chỉ, mã số thuế (nếu có) thì vẫn phải lập hóa đơn và ghi rõ “người mua không lấy hóa đơn hoặc “người mua không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế”. Riêng đối với các đơn vị bán lẻ xăng dầu, nếu người mua không yêu cầu lấy hóa đơn, cuối ngày đơn vị phải lập chung một hóa đơn cho tổng doanh thu người mua không lấy hóa đơn phát sinh trong ngày”.

- Căn cứ Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Tiết a Khoản 2 Điều 16 quy định như sau:

“2. Cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hóa đơn

a) Tiêu thức “Ngày tháng năm” lập hóa đơn



Ngày lập hóa đơn đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Ngày lập hóa đơn đối với cung ứng dịch vụ là ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện thu tiền trước hoặc trong khi cung ứng dịch vụ thì ngày lập hóa đơn là ngày thu tiền.

Ngày lập hóa đơn đối với hoạt động cung cấp điện sinh hoạt, nước sinh hoạt, dịch vụ viễn thông, dịch vụ truyền hình thực hiện chậm nhất không quá bảy (7) ngày kể tiếp kể từ ngày ghi chỉ số điện, nước tiêu thụ trên đồng hồ hoặc ngày kết thúc kỳ quy ước đối với việc cung cấp dịch vụ viễn thông, truyền hình. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, truyền hình với người mua.

...”

÷ Tại Điều 18 quy định như sau:

“Điều 18. Bán hàng hóa, dịch vụ không bắt buộc phải lập hóa đơn

1. Bán hàng hoá, dịch vụ có tổng giá thanh toán dưới 200.000 đồng mỗi lần thì không phải lập hóa đơn, trừ trường hợp người mua yêu cầu lập và giao hóa đơn.

2. Khi bán hàng hóa, dịch vụ không phải lập hóa đơn hướng dẫn tại khoản 1 Điều này, người bán phải lập Bảng kê bán lẻ hàng hóa, dịch vụ. ...

3. Cuối mỗi ngày, cơ sở kinh doanh lập một hoá đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng ghi số tiền bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ trong ngày thể hiện trên dòng tổng cộng của bảng kê, ký tên và giữ liên giao cho người mua, các liên khác luân chuyển theo quy định. Tiêu thức “Tên, địa chỉ người mua” trên hoá đơn này ghi là “bán lẻ không giao hoá đơn”.

÷ Tại Điều 20 quy định về xử lý hóa đơn đã lập như sau:

“Điều 20. Xử lý đối với hoá đơn đã lập

1. Trường hợp lập hóa đơn chưa giao cho người mua, nếu phát hiện hóa đơn lập sai, người bán gạch chéo các liên và lưu giữ số hóa đơn lập sai.

2. Trường hợp hóa đơn đã lập và giao cho người mua nhưng chưa giao hàng hóa, cung ứng dịch vụ hoặc hoá đơn đã lập và giao cho người mua, người người bán và người mua chưa kê khai thuế nếu phát hiện sai phải hủy bỏ, người bán và người mua lập biên bản thu hồi các liên của số hoá đơn đã lập sai. Biên bản thu hồi hoá đơn phải thể hiện được lý do thu hồi hoá đơn. Người bán gạch chéo các liên, lưu giữ số hoá đơn lập sai và lập lại hóa đơn mới theo quy định.

3. Trường hợp hóa đơn đã lập và giao cho người mua, đã giao hàng hóa, cung ứng dịch vụ, người bán và người mua đã kê khai thuế, sau đó phát hiện sai sót thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hoá đơn điều chỉnh sai sót. Hoá đơn ghi rõ điều chỉnh (tăng, giảm) số lượng hàng hoá, giá bán, thuế suất thuế giá trị

gia tăng..., tiền thuế giá trị gia tăng cho hoá đơn số..., ký hiệu... Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, người bán và người mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào. Hoá đơn điều chỉnh không được ghi số âm (-).

4. Hướng dẫn xử lý đối với hóa đơn đã lập trong một số trường hợp cụ thể thực hiện theo Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.”

- Căn cứ Khoản 3 Điều 11 Thông tư 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn:

“3. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với một trong các hành vi:

a) Lập hóa đơn không đúng thời điểm.

Thời điểm lập hóa đơn thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

a.1) Phạt cảnh cáo nếu việc lập hóa đơn không đúng thời điểm không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế và có tình tiết giảm nhẹ. Trường hợp không có tình tiết giảm nhẹ thì phạt tiền ở mức tối thiểu của khung hình phạt.

Ví dụ: Công ty C giao hàng cho khách hàng vào ngày 01/3/2014 (căn cứ vào phiếu xuất kho của Công ty C), nhưng đến ngày 03/3/2014 Công ty C mới lập hóa đơn để giao cho khách hàng. Việc lập hóa đơn như trên là không đúng thời điểm nhưng Công ty C đã kê khai, nộp thuế trong kỳ tính thuế của tháng 3/2014 nên Công ty C bị xử phạt ở mức 4.000.000 đồng (do không có tình tiết giảm nhẹ).

a.2) Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với hành vi khác lập hóa đơn không đúng thời điểm theo quy định.

...”

- Căn cứ Khoản 5 Điều 10 Thông tư 176/2016/TT-BTC ngày 31/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 10/2014/TT-BTC ngày 17/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn quy định:

“5. Bãi bỏ điểm a và sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 11 như sau:

“4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ có giá trị thanh toán từ 200.000 đồng trở lên cho người mua theo quy định. Cùng với việc bị xử phạt, tổ chức, cá nhân kinh doanh phải lập hóa đơn giao cho người mua.””

Căn cứ các quy định trên:

- Công ty phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ. Trường hợp khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ từ 200.000 đồng trở lên mỗi lần, người mua không lấy hóa đơn hoặc không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế (nếu có) thì vẫn phải lập hóa đơn và ghi rõ “người mua không lấy hoá đơn” hoặc “người mua không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế”.

- Đối với trường hợp tổng giá thanh toán của hàng hóa, dịch vụ dưới 200.000 đồng mỗi lần mà người mua không lấy hóa đơn thì cuối mỗi ngày, Công ty



lập một hoá đơn ghi số tiền bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ trong ngày và giữ liên giao cho người mua, các liên khác luân chuyển theo quy định. Tiêu thức “Tên, địa chỉ người mua” trên hoá đơn này ghi là “bán lẻ không giao hoá đơn” (sau đây gọi là hóa đơn xuất cho các khách lẻ không lấy hóa đơn).

- Trường hợp Công ty bán hàng hóa, dịch vụ từ 200.000 đồng trở lên mỗi lần nhưng Công ty không xuất hóa đơn cho khách hàng mà gộp chung vào hóa đơn xuất cho các khách lẻ không lấy hóa đơn nêu trên thì Công ty thực hiện xử lý như sau:

+ Đối với hóa đơn xuất cho khách lẻ trong đó bao gồm giá trị của hàng hóa dịch vụ có tổng thanh toán trên 200.000 đồng mỗi lần: Công ty thực hiện gạch chéo các liên và lưu giữ số hóa đơn lập sai và lập hóa đơn thay thế.

+ Đối với các khách hàng mua hàng có tổng giá trị thanh toán hàng hóa dịch vụ từng lần từ 200.000 đồng trở lên nhưng Công ty đã không lập hóa đơn thì Công ty thực hiện lập hóa đơn đối với từng khách hàng nêu trên, trên hóa đơn ghi rõ hóa đơn xuất cho hàng hóa, dịch vụ bán thời điểm nào. Trường hợp “người mua không lấy hoá đơn” hoặc “người mua không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế thì vẫn phải lập hóa đơn và ghi rõ “người mua không lấy hoá đơn” hoặc “người mua không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế”.

- Đối với hành vi không lập hóa đơn giao cho người mua khi bán hàng hóa, dịch vụ có giá trị thanh toán từ 200.000 đồng trở lên, Công ty bị xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Thông tư 176/2016/TT-BTC ngày 31/10/2016 của Bộ Tài chính; Đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm (Công ty không lập hóa đơn vào cuối mỗi ngày đối với trường hợp tổng giá thanh toán của hàng hóa, dịch vụ dưới 200.000 đồng mỗi lần mà người mua không lấy hóa đơn, Công ty đã lập hóa đơn vào cuối mỗi tháng), Công ty bị xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Thông tư 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 nêu trên.

Trường hợp còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ phòng Quản lý Ấn chỉ; Phòng Kiểm tra thuế số 2 (Cục Thuế TP Hà Nội) để được giải đáp cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Công ty được biết để thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT2;
- Phòng QLAC;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (7,3)



Mai Sơn